

NGÂN HÀNG TNHH MTV WOORI VIỆT NAM

YÊU CẦU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN TÁI CẤU TRÚC HỆ THỐNG TÍCH HỢP KÊNH - LẦN 2 -

Vui lòng không tiết lộ nội dung dự án này ra bên ngoài với các mục đích khác ngoài mục đích đã được đề xuất.

Phụ trách	Khối phát triển ICT	Trưởng khối Lee Choon Sik	TEL : 024-7300-0334 cslee@woori.com.vn
-----------	---------------------	---------------------------	---

2025. 09

1. Thông tin đề án

- a) Thông tin dự án
- b) Điều kiện tham gia dự án
- c) Hạng mục liên quan đến việc nộp đề án
- d) Trình bày dự án
- e) Hạng mục lưu ý khi xây dựng đề án
- f) Hiệu lực của đề án
- g) Giải đáp thắc mắc liên quan đến dự án
- h) Hạng mục tuân thủ với các đối tác tham gia dự án
- i) Đánh giá đề án

2. Tổng quan dự án và phương án thực hiện

- a) Bối cảnh thực hiện đề án
- b) Phạm vi dự án
- c) Hệ thống cung cấp
- d) Phương án xây dựng ứng dụng
- e) Thời gian dự án

3. Nội dung yêu cầu đề án

- a) Hạng mục yêu cầu chung
- b) Tổng quan yêu cầu đề án
- c) Chiến lược xây dựng hệ thống
- d) Phương án xây dựng ứng dụng
- e) Nội dung công việc và yêu cầu cấu trúc đối với dự án phát triển
- f) Tổ chức thực hiện dự án, kế hoạch tăng cường nhân sự và phương án thực hiện
- g) Phương án kiểm thử
- h) Kế hoạch chuyển đổi.
- i) Phương án cấu trúc và nội dung trang thiết bị đưa vào.
- j) Phương án báo cáo và quản lý lịch trình
- k) Phương án quản lý dự án
- l) Phương án bảo trì
- m) Phương án đào tạo và chuyển giao công nghệ
- n) Khác

4. Cấu trúc đề án

- a) Nội dung đề án
- b) Hạng mục lưu ý khi xây dựng đề án
- c) Hạng mục lưu ý khi tóm tắt đề án
- d) Cách thức nộp báo giá

5. Đính kèm

- a) Đính kèm 1: Bản đề xuất giá
- b) Đính kèm 2: Bản cam kết tham gia dự án

1. Thông tin đề án

a. Thông tin dự án

- 1) Tên dự án : **Tái cấu trúc Hệ thống Tích hợp kênh tại Ngân hàng Woori Việt Nam**
- 2) Thời gian thực hiện dự án: Tổng 08 tháng sau khi ký hợp đồng
- 3) Phạm vi dự án
 - a) Thay thế và cung cấp giải pháp hệ thống tích hợp kênh.
 - b) Chuyển đổi module giao diện đối nội đối ngoại hiện đang vận hành
 - c) Hướng dẫn phát triển và đào tạo đối ứng mạng liên kết 2.0 theo thời gian thực ở Việt Nam.

b. Điều kiện tham gia dự án

- 1) Không phải là doanh nghiệp chưa nộp thuế nhà nước hoặc thuế địa phương; không phải là doanh nghiệp bị cơ quan nhà nước hoặc chính quyền địa phương, cơ quan đầu tư chính phủ xử phạt tính tới thời điểm hiện tại.
- 2) Không phải là Doanh nghiệp có công ty và người đại diện bị liệt vào danh sách khách hàng xấu
- 3) Không phải là Doanh nghiệp nằm trong danh sách bị Ngân hàng Woori Việt Nam, Ngân hàng mẹ và Woori FIS hạn chế
- 4) Doanh nghiệp có pháp nhân hoặc văn phòng đại diện ở Việt Nam
- 5) Doanh nghiệp sở hữu nguồn nhân lực có kinh nghiệm xây dựng hoặc tư vấn xây dựng Hệ thống Kế toán quản trị cho các Tổ chức tín dụng trong vòng 5 năm gần đây tính tới thời điểm hiện tại.

c. Hạng mục liên quan đến việc nộp đề án

1) Lịch trình:

- a) Ngày 01 tháng 10 năm 2025 ~ Ngày 05 tháng 10 năm 2025: Công bố trên trang chủ của Woori Bank Vietnam (www.woori.com.vn)
- b) 15 giờ (thứ Hai) ngày 06 tháng 10 năm 2025: Hạn nộp bản đề án

2) Hồ sơ cần nộp

- a) Công văn tham gia đề án
- b) 8 bản đề xuất và bản tóm tắt, kèm 1 CD hoặc USB
- c) 8 bản báo cáo tài chính
- d) Bản cam kết tham gia của công ty đề xuất
- e) Minh chứng thành tích dự án (tài liệu chứng minh kinh nghiệm triển khai)

- f) Bản đề xuất “Đặc tả giải pháp (Specification)” không ghi giá phải được niêm phong trong phong bì riêng và nộp riêng của Phòng Nền tảng ICT khi nộp hồ sơ đề xuất
- g) Bản báo giá có ghi giá trong hồ sơ đề xuất phải được niêm phong, đóng dấu riêng và nộp cho ngân hàng ngay trước khi buổi thuyết trình đề xuất diễn ra

3) Cách thức nộp

- a) Cách thức nộp: Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện
- b) Địa điểm: Khối Nền Tảng ICT Ngân hàng Woori Việt Nam
- c) Thời hạn: Đến 15 giờ 00 ngày 06 tháng 10 năm 2025 (Thứ Hai). Nếu quá thời gian trên sẽ coi như công ty không tham gia đề xuất.

d. Trình bày dự án (Lịch trình có thể thay đổi)

- 1) Thời gian: ngày 07 tháng 10 năm 2025 (Thứ Ba)
- 2) Địa điểm: Thông báo qua email cho từng đối tác tham gia
- 3) Thứ tự trình bày: Tiến hành theo thứ tự nộp đề án.

e. Hạng mục lưu ý khi xây dựng đề án

- 1) Đề xuất phải được trình bày trên khổ giấy A4 theo hướng dẫn và cấu trúc viết của Ngân hàng Woori Việt Nam.
- 2) Phương án đề xuất phải được mô tả chi tiết để có thể xác minh tính khả quan dựa trên các dữ liệu khách quan. Việc diễn đạt bằng các cụm từ như: "có thể cung cấp", "có khả năng sử dụng" hay "có thể làm được" sẽ bị coi là không thể thực hiện được khi đánh giá.
- 3) Nội dung của đề xuất phải phù hợp với nội dung của yêu cầu dự án, trường hợp không trình bày được hoặc có sự khác biệt với yêu cầu thì phải nêu rõ lý do.
- 4) Các điều khoản và điều kiện của hợp đồng phải được trình bày phù hợp theo khuôn khổ chung và bao gồm nội dung các yêu cầu của Ngân hàng Woori Việt Nam.
- 5) Ngôn ngữ đề án và phát biểu có thể là tiếng Hàn hoặc tiếng Anh
- 6) Đề xuất dự án có thể gửi bằng file Hancor, MS-Word hoặc MS-PowerPoint.
- 7) Không hạn chế về số lượng đề xuất nhưng vui lòng không mô tả những nội dung không cần thiết, không liên quan đến dự án.
- 8) Công ty đề xuất chịu trách nhiệm về các chi phí phát sinh trong quá trình đề xuất, phản hồi các yêu cầu và giải thích đề án.
- 9) Chúng tôi có thể từ chối đề xuất đối với những trường hợp có sai sót nghiêm trọng trong đề án hoặc đề xuất bị đánh giá hư cấu nội dung
- 10) Tất cả các tài liệu được nộp liên quan đến yêu cầu đề xuất dự án này (như phản hồi cho

các câu hỏi của đề xuất,...) đều được coi là phụ lục của đề xuất nên cần gửi dưới dạng văn bản. Ngoài ra, công ty có thể gửi riêng bất kỳ tài liệu nào khác mà công ty cho là cần thiết.

f. Hiệu lực của đề án

- 1) Các nội dung quy định trong đề xuất và nội dung đề xuất được sửa đổi, bổ sung, thay đổi theo yêu cầu của chúng tôi tại thời điểm đàm phán có hiệu lực như hợp đồng, ngay cả khi không được quy định trong hợp đồng.
- 2) Trường hợp nội dung đề xuất và nội dung yêu cầu đề xuất khác nhau thì ưu tiên nội dung yêu cầu đề xuất, trừ trường hợp có thỏa thuận rõ ràng bằng văn bản.
- 3) Chúng tôi có thể yêu cầu bổ sung đề xuất hoặc bổ sung tài liệu trong quá trình đàm phán. Tài liệu này có hiệu lực như đề xuất (bao gồm tài liệu phản hồi và giải thích về đề xuất để đánh giá kỹ thuật).
- 4) Khi kiểm tra đề xuất và các tài liệu khác, nếu có trường hợp công ty chưa hoàn thiện thì chúng tôi có thể yêu cầu bổ sung, loại bỏ tư cách, trừ điểm đánh giá,... tùy theo tình hình.
- 5) Khi được yêu cầu bổ sung tài liệu, công ty phải cần thực hiện nghiêm túc, nếu không nộp bổ sung thì mọi bất lợi sẽ thuộc trách nhiệm của công ty.
- 6) Khi có bất đồng trong việc diễn giải nội dung của đề xuất, hai bên có thể thảo luận và điều chỉnh lại. Trong trường hợp có xung đột về mặt lợi ích, thẩm quyền của Ngân hàng Woori Việt Nam sẽ được ưu tiên.
- 7) Công ty không thể thay đổi nội dung của đề xuất đã nộp trừ trường hợp Ngân hàng Woori Việt Nam yêu cầu

g. Giải đáp thắc mắc liên quan đến dự án

Công ty có thể liên hệ với người phụ trách dự án bên dưới về các thắc mắc. Đối với những thắc mắc cụ thể, công ty vui lòng liên hệ qua email, chúng tôi sẽ gửi phản hồi cho tất cả công ty tham gia

➤ Liên quan đến kỹ thuật

- Địa điểm: Khối Phát triển ICT - Ngân hàng Woori Việt Nam
- Chức vụ: Trưởng Khối Phát triển ICT
- Họ và tên: LEE CHOON SIK
- Điện thoại: 0247-300-0334
- Email: cslee@woori.com.vn

- Liên quan đến tiếp nhận hồ sơ
 - Địa điểm: Khối Nền tảng ICT - Ngân hàng Woori Việt Nam
 - Chức vụ: Trưởng phòng
 - Họ và tên: KIM DONG WOOK
 - Điện thoại: 0247-300-6221
 - Email: kdwuk88@woori.com.vn

h. Hạng mục tuân thủ đối với các đối tác tham gia dự án

- 1) Vì các yêu cầu đề xuất có nội dung bí mật của Ngân hàng Woori Việt Nam nên công ty tham gia không được sử dụng cho các mục đích khác ngoài việc soạn thảo nội dung đề xuất dự án. Tất cả các thông tin liên quan đến dự án này không được bị rò rỉ hoặc để rò rỉ ra bên ngoài.
- 2) Các đề xuất và tài liệu liên quan đã nộp sẽ không được trả lại.
- 3) Nội dung đề xuất phải đúng với sự thật thực tế. Sau khi ký hợp đồng, nếu chúng tôi phát hiện trường hợp ghi sai sự thật hoặc không đáp ứng nội dung đề xuất thì hợp đồng sẽ bị chấm dứt và công ty phải bồi thường thiệt hại.
- 4) Công ty cần đảm bảo đề án đã nộp không vi phạm bất kì quyền sở hữu trí tuệ nào như: thương hiệu, bằng sáng chế, bản quyền, quyền thiết kế,... của bên khác. Trong trường hợp có tranh chấp với bên thứ 3 sau khi chúng tôi đã lựa chọn công ty, công ty cần thông báo cho chúng tôi và chịu toàn bộ trách nhiệm, chi phí (bao gồm phí thuê luật sư) và chi phí bồi thường thiệt hại khác
- 5) Ngay cả khi không được trình bày trong đề án, các nội dung bắt buộc hoặc điều khoản nhỏ không thể lược bớt sẽ được coi rằng đã bao gồm trong hợp đồng này
- 6) Công ty cần hiểu rõ toàn bộ các hạng mục cần thiết, liên quan đến hợp đồng như yêu cầu đề xuất, điều kiện chung, điều kiện đặc biệt của hợp đồng theo luật pháp trước khi nộp đề án. Công ty sẽ chịu trách nhiệm nếu không hiểu rõ các nội dung này
- 7) Công ty cần tuân thủ quy trình quản lý chất lượng của chúng tôi khi tham gia phát triển dự án. Tuy nhiên, hai bên có thể đàm phán áp dụng quy trình quản lý chất lượng hay không tùy theo quy mô và tầm quan trọng của dự án. Trong trường hợp cần áp dụng quy trình và phương pháp của công ty, những nội dung này cần được trình bày và giải thích trong đề án
- 8) Về nguyên tắc, tất cả sản phẩm đầu ra của dự án này đều thuộc quyền sở hữu của Ngân hàng Woori Việt Nam.
- 9) Công ty được lựa chọn là đối tác ưu tiên trao đổi cần tích cực hỗ trợ nếu nhận được yêu cầu tham gia điều tra và hỏi đáp để tìm ra công ty đáp ứng yêu cầu kỹ thuật

- 10) Mặc dù chúng tôi đã nỗ lực đảm bảo tính chính xác của các hạng mục trong yêu cầu đề xuất dự án này, nhưng chúng tôi khuyến khích công ty tham gia kiểm tra tính chính xác của thông tin đã được trình bày.
- 11) Khi Ngân hàng Woori Việt Nam yêu cầu ký hợp đồng đồng bảo trì có trả phí, công ty đề xuất dự án cần hiểu rằng hợp đồng bảo trì có trả phí được tính bằng số tiền TCO ước tính trong 5 năm (bao gồm cả thời gian bảo trì miễn phí).
- 12) Nội dung xây dựng dự án và tiến độ của dự án được mô tả trong đề xuất có thể được điều chỉnh và thay đổi theo tình hình thực tế của Woori Việt Nam. Trường hợp nếu dự án này bị hủy bỏ do những thay đổi về chiến lược kinh doanh của Ngân hàng Woori Việt Nam, công ty đề xuất không được phản đối quyết định hủy bỏ của chúng tôi và phải tuân thủ "Cam kết tham gia dự án của công ty đề xuất".

※ Trường hợp không đồng ý với các yêu cầu trên thì quý công ty không cần gửi yêu cầu đề xuất tham gia dự án này

i. Đánh giá đề án

- 1) Phương pháp đánh giá đề án
 - a. Đánh giá của Hội đồng về hạng mục kỹ thuật/ng nghiệp vụ.
 - b. Đánh giá chi phí.
- 2) Nội dung đánh giá
 - a. Đánh giá về kế hoạch phát triển.
 - Kinh nghiệm phát triển các dự án tương tự.
 - Kinh nghiệm phát triển các dự án tương tự của đội ngũ nhân sự tham gia.
 - Kiến thức về dự án sẽ phát triển.
 - Tính phù hợp của chiến lược phát triển dự án.
 - Tính khả thi của kế hoạch phát triển/thời gian và kế hoạch khẩn cấp.
 - b. Đánh giá về hạng mục phát triển
 - Điểm ưu việt, khả năng đáp ứng yêu cầu tính năng và hiệu năng phát triển nghiệp vụ.
 - Điểm ưu việt, khả năng đáp ứng yêu cầu bảo mật.
 - Khả năng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn và độ thân thiện cho người dùng.
 - Mức độ phù hợp và điểm ưu việt của kiến trúc đề xuất.
 - Tính phù hợp và kinh nghiệm của quy trình triển khai
 - Tính khả thi các công cụ, sản phẩm đầu ra và kinh nghiệm kỹ thuật.

c. Đánh giá về hạng mục quản lý

- Tình hình và cơ cấu tài chính của công ty đề xuất.
- Mức độ phù hợp và chuyên môn nhân lực tham gia dự án.
- Mức độ phù hợp của cơ cấu tổ chức và cách thức hỗ trợ.
- Mức độ phù hợp của kế hoạch quản lý rủi ro/tài liệu/mô hình/thay đổi/bảo mật.
- Mức độ phù hợp của thời gian, hoạt động cụ thể trong lịch trình phát triển.

d. Đánh giá về hạng mục hỗ trợ

- Mức độ phù hợp của phương pháp vận hành thử nghiệm.
- Mức độ phù hợp và thực tế của kế hoạch đào tạo.
- Tính khả thi và hiệu quả của quy trình bảo trì và kế hoạch ứng phó với sự cố.
- Mức độ phù hợp của phương án chuyển giao công nghệ và hỗ trợ kỹ thuật.

e. Đánh giá về các hạng mục khác

- Sự phù hợp về năng lực và kỹ thuật của công ty chuyên môn.
- Đánh giá về các hạng mục khác cho Ngân hàng Woori Việt Nam.

※ Chúng tôi sẽ không công khai kết quả đánh giá đề xuất và các tiêu chí chi tiết lựa chọn đối tác

2. Tổng quan dự án và phương án thực hiện

a. Bối cảnh thực hiện đề án

- 1) Đối ứng về việc chấm dứt dịch vụ và hạ tầng xuống cấp cũng như các giải pháp tích hợp kênh đang sử dụng trên hệ thống Core Banking (WGSS).
- 2) Xây dựng hệ thống đóng vai trò trung tâm trong hệ thống điện toán ngân hàng thông qua giải pháp tuân thủ tiêu chuẩn và xu hướng kỹ thuật hiện tại dựa trên hạ tầng mới.
- 3) Phân chia phần FEP hệ thống giao dịch ngoại hối với phần MCI theo từng mạng lưới với máy chủ để liên kết các kênh account DB và xây dựng thông qua giải pháp.

b. Phạm vi dự án**1) Hiện trạng giao diện kênh đang vận hành của pháp nhân Việt Nam.**

Đối tượng	Phân loại	Đối tượng	Anymci (Đối nội)	Anyfep (Đối ngoại)	Anyfep (Truyền file)
Pháp nhân Việt Nam	Tổ chức	Tổ chức	19	34	28
	Trực tuyến	Nghịệp vụ	75	119	-
		Giao dịch	Tổng 187 Thiết bị đầu cuối 125	125	-
	Batch	Nghịệp vụ	3	-	48
		Scheduling	4	6	267
		Truyền file	0	-	1,230

2) Yêu cầu nghiệp vụ chính

PHÂN LOẠI	TÍNH NĂNG CHÍNH	YÊU CẦU CHÍNH
Phần tính năng	Xử lý giao dịch trực tuyến	- Tính năng xử lý hàng loạt giao dịch trực tuyến với phương thức đa dạng như PUSH, một chiều, đồng bộ, bất đồng bộ,.. - Thay đổi và hỗ trợ các giao dịch đối ngoại theo từng giao dịch riêng và liên kết nội bộ theo các giao dịch chuẩn. - Hỗ trợ middle ware và protocol đa dạng.
	Truyền nhận file/ Gửi hàng loạt	- Tính năng truyền nhận file hàng loạt hoặc theo từng dạng file. - Tính năng gửi lại và quản lý lịch sử truyền nhận file. - Tính năng điều chỉnh linh hoạt tên file, nơi gửi, nơi nhận,.. - Tính năng gọi On-Demand thông qua chương trình và tính năng lên lịch truyền nhận file.

	Quản lý vận hành và phát triển	- Tính năng cung cấp môi trường phát triển tích hợp. - Tính năng hỗ trợ kiểm thử giao dịch. - Triển khai động khi sửa thông tin logic hoặc thông tin kênh. - Tích hợp yêu cầu kênh đa dạng và quản lý, kiểm soát, truyền đạt dựa trên các giao dịch tiêu chuẩn. - Xây dựng, tích hợp các kênh trực tuyến, trực tiếp; quản lý và vận hành kênh. - Tính năng validation và quản lý section hàng loạt. - GUI để quản lý và đăng ký flow liên kết, quản lý thông tin cài đặt liên kết kênh đối ngoại. - GUI truy vấn chi tiết từng log, truy vấn log và quản lý log các giao dịch truyền và nhận.
	Tạo thống kê và giám sát	- Dash board tích hợp để giám sát tích hợp số lượng xử lý, số lượng lỗi, thời gian phản hồi, connector, dịch vụ. - Cung cấp GUI truy vấn tích hợp và tạo thống kê dựa trên lịch trình.
Phần kỹ thuật	Hiệu năng/ Tính an toàn	- Cung cấp tính an toàn và hiệu năng được kiểm chứng cho giao dịch hàng loạt.
	Tính bảo mật	- Cung cấp các giải pháp bảo mật và độ thỏa mãn với yêu cầu bảo mật thích hợp ở môi trường tín dụng IT.
	Nền tảng và kiến trúc hỗ trợ.	- Hỗ trợ DBMS, WAS, platform (bao gồm Linux) theo unix - Hỗ trợ Java 1.8 trở lên.
	Giảm tải lưu lượng và phân tán.	- Tính năng tự động phân tán Failover/Failback và phân tán linh hoạt theo hệ thống liên kết dự phòng. - Kiểm soát lưu lượng để đảm bảo ổn định hạ tầng và hệ thống nội bộ khi có giao dịch khối lượng lớn.
	Cung cấp nền tảng kết nối kênh	- Tính năng truyền Socket (Server/ Client), FTP/SFTP. - Hỗ trợ protocol kết nối mới nhất như JSON, SOAP, HTTP(S).

Phân doanh nghiệp	Tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường vận hành.	- Hỗ trợ áp dụng công nghệ tiêu chuẩn IT mới nhất và có tiếp nhận kỹ thuật tiêu chuẩn hay không.
	Ví dụ triển khai và độ ổn định sản phẩm	- Ví dụ triển khai và vận hành tại các tổ chức tài chính lớn.
	Hỗ trợ	- Năng lực hỗ trợ doanh nghiệp và kinh nghiệm thực hiện dự án tái cấu trúc toàn diện.
	Tính bảo trì	- Năng lực doanh nghiệp và tính thích nghi bảo trì trong khi vận hành. - Các trường hợp hỗ trợ upgrade và bảo trì liên tục.
	Tính ổn định sản phẩm và doanh nghiệp.	- Tính ổn định doanh nghiệp bao gồm tỉ lệ chiếm hữu thị trường, kinh nghiệm, kỹ thuật. - Ví dụ vận hành và phát triển chính trong vendor.
Người phụ trách nghiệp vụ	Quản lý giao dịch	- Tính có thể tái sử dụng các hình thức giao dịch được đăng ký. - Phân loại và quản lý header tiêu chuẩn theo từng loại hình giao dịch, cung cấp giao dịch khả biến.
	Quản lý tổn thất	- Cung cấp tính năng điều khiển, chặn giao dịch theo cơ quan, giao dịch. - Phát triển để không phát sinh việc khởi động lại server trong khi vận hành nghiệp vụ. - Phát triển để không phát sinh việc khởi động lại hệ thống liên kết khi khởi động lại MCI.
	Quản lý giao dịch	- Cung cấp màn hình quản lý để truy vấn, sửa, xóa, tạo Rule thay đổi và định nghĩa các giao dịch theo từng giao dịch, cơ quan (Cung cấp các hình thức tin đa dạng như Flat, XML, JSON). - Tính năng chuyển đổi giữa các giao dịch khác hệ giữa các cơ quan truyền nhận tin Flat, XML, JSON.
	Quản lý lịch sử giao dịch	- Cung cấp lịch sử check log xử lý giao dịch IF. - Tìm kiếm điều kiện đa dạng các tin truyền nhận (gồm mã code giao dịch, mã code cơ quan, key giao dịch,..)

		- Cung cấp màn hình truy vấn cho phép parsing toàn bộ giao dịch và tra cứu theo từng field.
	Tính năng quản lý section	- Hỗ trợ đa dạng protocol như TCP, HTTP, JSON, SOAP. - Cung cấp phương thức liên kết đa dạng như phương thức duy trì section, SYNC, ASYNC. - Cung cấp tính năng mã hóa/ giải mã hóa - Hỗ trợ POLLING, hỗ trợ duy trì section, không duy trì section, multi section. (Duy trì section: Loại giao dịch và liên tục kết nối phiên. Không duy trì section: Loại khi có giao dịch mới kết nối phiên) - Tính năng CONNECT tự động khi RESET section. - Tính năng cài đặt USER DATA đa dạng (Trường hợp là TCP, thiết lập 8BYTE BINARY LENGTH ở CP HEADER hoặc tính năng nhận diện đường truyền giao dịch theo OFFSET giao dịch. - Tính năng thay đổi, trung gian liên lạc bất đồng bộ/ đồng bộ (Sync/Async) giữa cơ quan truyền nhận tin. - Tính năng clustering section để đồng bộ hóa section và phân tán giữa các máy chủ.
	Quản lý quyền	- Quản lý quyền sử dụng menu theo quyền của người dùng.
	Test Simulation	- Truyền và thay đổi giao dịch đầu vào đầu ra khi người dùng kiểm thử.
	Triển khai	- Hot Deploy khi đăng ký liên kết mới như connector, mapping rule, giao dịch. - Quản lý thông tin người đăng ký và ngày thay đổi/ngày đăng ký tài nguyên như connector, mapping rule, giao dịch.
	Xử lý giao dịch	- Quản lý đăng ký giao dịch lỗi theo từng loại lỗi. - Truyền giao dịch lỗi theo từng dạng lỗi như time out,.. - Gửi đăng ký tin lỗi theo từng ngôn ngữ.

3) Giai đoạn thực hiện dự án

GIAI ĐOẠN		CÔNG VIỆC CHÍNH TRONG MỖI GIAI ĐOẠN
Phân tích	Phân tích hệ thống, dữ liệu	- Lập kế hoạch thực hiện, thỏa thuận danh mục sản phẩm bàn giao. - Tiến hành phân tích đối tượng bàn giao, giao diện.
Thiết kế	Yêu cầu nghiệp vụ và Thiết kế chi tiết	- Thiết lập môi trường phát triển. - Thu thập phương án chuyển đổi thông qua kết quả phân tích đối tượng bàn giao.
Phát triển	Phát triển các Module	- Chọn đối tượng chuyển đổi, ưu tiên, phát triển, chuyển đổi và lập kế hoạch triển khai chi tiết - Xây dựng và phát triển danh mục chức năng cụ thể hóa, chất lọc dữ liệu AS-IS
Kiểm thử	Kiểm thử SIT, UAT	- Tiến hành kiểm thử tổng hợp, kiểm thử đơn vị đối với sản phẩm đã phát triển xong.
Chuyển giao	Ổn định hệ thống, đào tạo	- Tiến hành quy trình ổn định hệ thống, chuyển giao. - Lập hướng dẫn sử dụng, vận hành hệ thống; Thực hiện đào tạo người dùng;

c. Phương án xây dựng ứng dụng

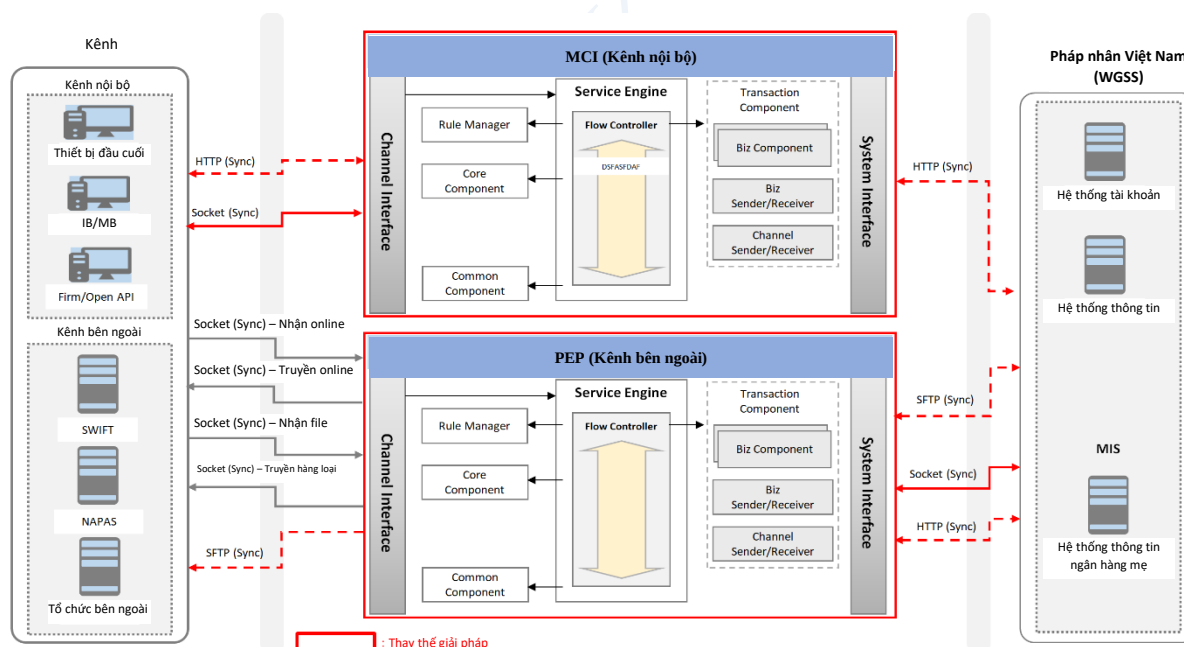
1) Cơ sở hạ tầng

PHÂN LOẠI	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
Hệ thống vận hành MCI	IBM Power S1022s - CPU 8core: 2Core Activation - MEM : 128GB, SSD 800GB * 4EA - 25/10/1GB Ethernet(SFP)	2	
Hệ thống vận hành FEP	IBM Power S1022s - CPU 8core : 2Core Activation - MEM : 128GB , SSD 800GB * 4EA - 25/10/1Gb Ethernet(SFP)	2	
DR MCI	BM Power S1022s - CPU 8core : 2Core Activation - 128GB Memory, SSD 800GB * 4EA	1	

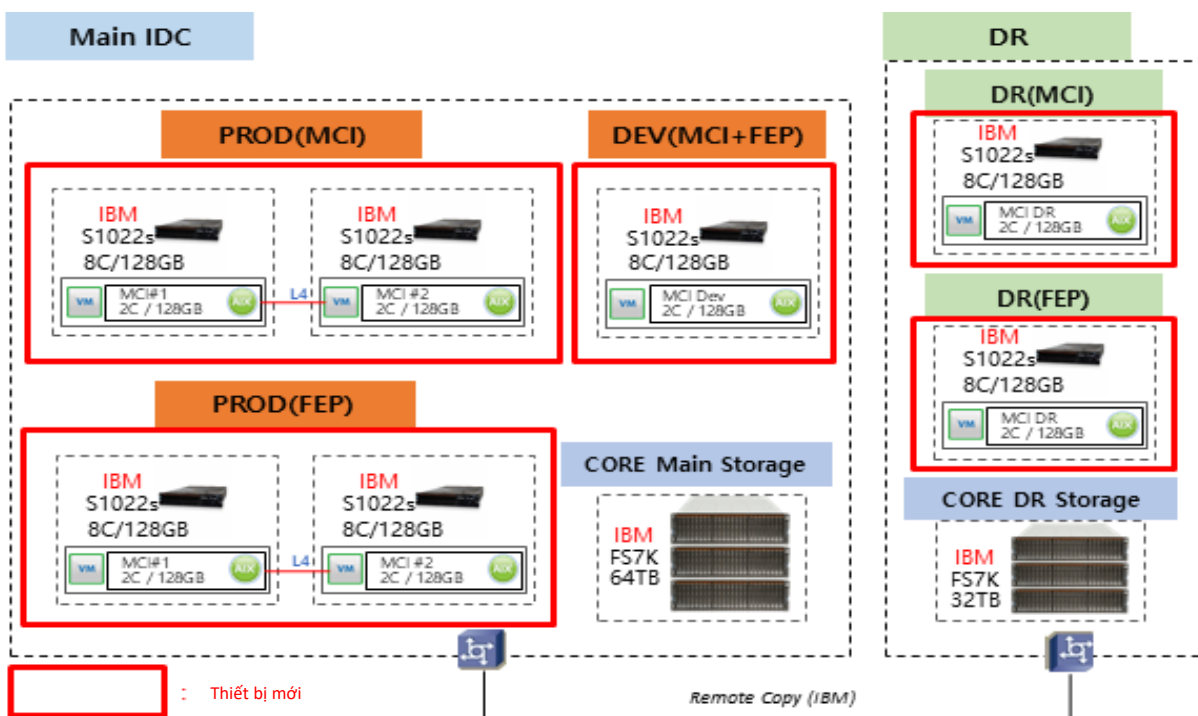
PHÂN LOẠI	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
	- 25/10/1Gb Ethernet(SFP)		
DR FEP	IBM Power S1022s - CPU 8core : 2Core Activation - 128GB Memory, SSD 800GB * 4EA - 25/10/1Gb Ethernet(SFP)	1	
DEV MCI,FEP	IBM Power S1022s - CPU 8core : 2Core Activation - 128GB Memory, SSD 800GB * 4EA - 1Gb Ethernet	1	

2) Sơ đồ cấu trúc nghiệp vụ của giải pháp

- Cấu trúc hệ thống tích hợp kênh dựa trên nền tảng hạ tầng được cung cấp trong đề án trên



3) Sơ đồ cấu trúc hạ tầng



d. Phương án cấu trúc phần mềm

- 1) Hạng mục tham khảo phát triển giao diện hệ thống tích hợp kênh
 - Phân tích môi trường cấu trúc hệ thống pháp nhân và tiến hành cấu trúc theo hình thái đồng nhất
 - Các module giao diện liên quan được Migration và chỉnh sửa rồi phát triển lại, đồng thời áp dụng tích cực tính năng mới cần thiết trong giải pháp mới.
 - Phân tích các luồng nghiệp vụ cả hệ thống hiện tại, các giao diện liên quan, các vấn đề liên kết xử lý để trong quá trình Migration hệ thống, các giao diện có thể được điều chỉnh phù hợp, khi cần thay đổi liên kết xử lý thì áp dụng ngay biện pháp khắc phục
 - Phân tích điều tra đối tượng như giao diện đối nội, đối ngoại, gửi file; sau đó trong quá trình phân tích/thiết kế, chuẩn hóa những phần đó rồi tiến hành migration và phát triển.
- 2) Hạng mục tham chiếu chung khi phát triển hệ thống cho Ngân hàng Woori Bank Việt Nam
 - Tiếp nhận, kiểm soát và quản lý kênh dựa trên tiêu chuẩn tích hợp, đồng thời vận hành và quản lý các kênh giao dịch đối mặt/ trực tuyến trong hệ thống tài khoản (WGSS), hỗ trợ các chức năng tiên tiến nhất.

- Thiết lập giao tiếp API với các tổ chức bên ngoài và các kênh mới, phù hợp với xu thế mới nhất
- Tiếp nhận tất cả các protocol nghiệp vụ gửi/ nhận, các loại hình giao dịch và dịch vụ kinh doanh
- Cần cấu hình có khả năng mở rộng và tính linh hoạt, đảm bảo tính khả dụng cao
- Để nhanh chóng phản ứng với kênh mới, cần xem xét mở rộng dịch vụ kênh dựa trên Rule.
- Với việc sử dụng Rule do hệ thống cung cấp cho việc chuyển đổi message và xử lý giao dịch phức hợp, có thể giảm thiểu tối đa yêu cầu thay đổi dịch vụ, đồng thời đảm bảo phản ứng nhanh và hạn chế tối đa tác động do thay đổi.
- Chuẩn bị chức năng mở rộng dịch vụ kênh dựa trên Rule để đáp ứng các yêu cầu khác nhau của từng kênh
- Cấu hình môi trường sao cho việc phát triển/ vận hành quản lý giao diện có thể được thực hiện độc lập
- Thực hiện để hỗ trợ giao diện cho cả message chuẩn và không chuẩn
- Có thể giám sát thời gian thực hệ thống nội bộ/ bên ngoài, tra cứu log, kiểm soát giao dịch và truy vết giao dịch

3) Hạng mục cần xem xét khi triển khai dự án

- Đề án này cần được triển khai theo cách giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến hệ thống vận hành hiện tại và dịch vụ khách hàng. Ngoài ra, do các vấn đề liên quan tới giao diện với khách hàng và kênh bên ngoài có tầm quan trọng lớn, nên cần phải tiến hành mở dịch vụ theo đúng lịch trình đã đề ra, dựa trên kế hoạch thực hiện và kiểm thử có hệ thống.

3. Nội dung yêu cầu đề án

a. Hạng mục yêu cầu chung

- 1) Nếu công ty dự kiến có thể phát sinh các vấn đề khi xây dựng, phát triển hệ thống và khi vận hành, công ty cần trình bày cụ thể vấn đề và phương án giải quyết
- 2) Công ty cần trình bày phương án để Ngân hàng có thể tự bảo trì hệ thống (phương pháp phát triển, thời gian thực hiện, số lượng người, phương pháp hỗ trợ, v.v...) và cách xử lý cho các vấn đề có thể phát sinh.
- 3) Cần phân chia đơn vị công việc để có thể phân biệt rõ ràng chủ thể và nội dung thực hiện
- 4) Tất cả các nội dung đề xuất phải được viết một cách đầy đủ, chính xác theo những nội dung công ty đã biết và phải đưa ra tài liệu có thể xác minh cụ thể những thông tin liên quan

5) Giới thiệu công ty

a) Trình bày thành tích xây dựng liên quan đến dự án

- Nộp giấy chứng nhận thành tích để chúng tôi có thể kiểm tra khách quan thành tích xây dựng và cung cấp đã được trình bày

b) Trình bày kết quả kinh doanh như tình hình tài chính trong 3 năm gần đây

- Nộp báo cáo để có thể xác nhận nội dung đã viết

c) Trình bày điểm mạnh khác của công ty

b. Tổng quan yêu cầu đề án

1) Trình bày ngắn gọn nội dung yêu cầu của dự án và đề xuất của công ty

c. Chiến lược xây dựng hệ thống

- 1) Công ty đề xuất phải đưa ra các phương hướng chiến lược để thực hiện dự án thành công
- 2) Đặc biệt, cần trình bày rõ ràng chiến lược thực hiện để tuân thủ toàn bộ lịch trình dự án, bao gồm lịch trình dự kiến mở hệ thống

d. Kế hoạch xây dựng hệ thống

- 1) Trình bày phương án xây dựng kiến trúc tổng thể và sơ đồ cấu tạo của hệ thống
- 2) Trình bày nội dung cần lưu ý khi mở rộng hệ thống do sự gia tăng số người sử dụng và khối lượng công việc trong tương lai

e. Nội dung công việc và yêu cầu cấu trúc đối với dự án phát triển

- 1) Chia nội dung chính của nghiệp vụ cần phát triển thành các mục: phân loại công việc, chức năng chính, giải thích chi tiết, ghi chú,...
- 2) Trình bày phương án xây dựng theo từng chức năng
 - a) Trình bày quy trình xử lý công việc tổng thể
 - b) Định nghĩa các hạng mục phát triển, chức năng từng hạng mục, quy trình từng nghiệp vụ
 - c) Trình bày phương án giao tiếp, liên kết, sử dụng, ... giữa hệ thống

3) Trình bày phương án truy cập và quản lý hệ thống

Trình bày phương án vận hành quản lý tài khoản, quản lý nhật ký, giao diện người dùng, quản lý quyền, quản lý nghiệp vụ có liên quan đến phương án truy cập hệ thống từng nghiệp vụ.

4) Phương án về giao diện

Yêu cầu trình bày phương án giao diện để liên kết với mỗi hệ thống nghiệp vụ nội bộ.

f. Tổ chức thực hiện dự án, kế hoạch tăng cường nhân sự và phương án thực hiện

- 1) Trình bày sơ đồ tổ chức thực hiện dự án
 - a) Trình bày cơ cấu tổ chức, phân công công việc cụ thể nhằm thực hiện dự án (Bao gồm cả nhà thầu phụ)
- 2) Trình bày nhân sự cần thiết và chi tiết vai trò, nhiệm vụ (R&R)
 - a) Bố trí PM là nhân sự chính thức của công ty, PL là nhân sự chính thức của công ty hoặc nhà thầu phụ, là những nhân sự có kinh nghiệm thực hiện thành công dự án tương tự dự án này
 - b) Ghi rõ tỷ lệ nhân sự của công ty tham gia vào dự án này theo từng hạng mục công việc (Ghi rõ tỷ lệ nhân sự có kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự dự án này)
- 3) Trình bày kế hoạch phân bổ nhân lực theo từng lĩnh vực thực hiện và công ty đối tác
 - a) Gửi kèm Profile nhân sự sẽ tham gia dự án, trong đó PM/PL phải là nhân sự có kinh nghiệm đảm nhận vị trí PM/PL tại các dự án tương tự dự án này
(Gửi kèm Nhiệm vụ/ Công việc phụ trách, Tên nhân sự, Tên công ty/ Chức vụ, Cấp độ kỹ thuật, Thời gian tham gia dự án này, Kinh nghiệm PM/PL)
 - b) Cung cấp bảng tóm tắt thông tin các nhân sự khác tham gia dự án: công việc phụ trách, Họ tên, Tên công ty/ Chức vụ, Thời gian tham gia dự án này, Cấp độ kỹ thuật, Kinh nghiệm với dự án tương tự/ Thời gian)
- 4) Trình bày kế hoạch phân bổ nhân sự theo từng giai đoạn phát triển
- 5) Trình bày phương án quản lý vận hành như đảm bảo nguồn lực khẩn cấp để sự quản lý, thay đổi nhân sự phân bổ.

g. Phương án kiểm thử

- 1) Phương án kiểm thử tính năng
 - a) Kiểm thử đơn vị
 - b) Kiểm thử tích hợp
 - c) Kiểm thử bàn giao và người dùng
- 2) Phương án kiểm thử phi chức năng
- 3) Phương án vận hành kiểm thử
 - a) Kế hoạch vận hành kiểm thử

h. Phương án chuyển đổi

- 1) Trình bày phương án tối ưu nhất của công ty để thực hiện nghiệm vụ sau khi hoàn tất

phát triển

- 2) Thực hiện chuyển đổi dữ liệu, chuyển đổi hệ thống
 - Kế hoạch chuyển đổi và kế hoạch ứng phó khẩn cấp
 - Phương án quản lý thay đổi người dùng theo triển khai hệ thống.

i. Phương án cấu trúc và nội dung trang thiết bị đưa vào.

- 1) Trường hợp đề xuất S/W hoặc H/W để phát triển nghiệp vụ, công ty phải đưa ra phương án cấu trúc cho từng hạng mục sản phẩm đưa vào.
 - Đưa ra phương án vận hành.
 - Biểu thị số lượng và thông số cụ thể.
 - Đặc tính và tính năng của sản phẩm.
 - Chính sách về lisence
 - Các ví dụ dự án phát triển (Tên đối tác, tên dự án, tên sản phẩm, tên nghiệp vụ)
 - Lý do đề xuất
 - Phương án đối ứng và các loại hình sự cố cho từng sản phẩm.
- 2) Phần S/W được đề xuất phải là sản phẩm không liên quan đến tranh chấp như vi phạm quyền sở hữu trí tuệ tính đến ngày đề xuất.

j. Phương án báo cáo và quản lý lịch trình

- 1) Trình bày lịch trình tổng thể, lịch trình và kế hoạch hoạt động từng giai đoạn phát triển
- 2) Đề xuất phương án quản lý lịch trình cụ thể nhằm đáp ứng kịp thời lịch mở hệ thống.
- 3) Trình bày phương án liên lạc như hệ thống báo cáo định kỳ và đột xuất
- 4) Trình bày phương án vận hành như các cuộc họp dự án

k. Phương án quản lý dự án

- 1) Trình bày nội dung công việc, sản phẩm được giao, công cụ sử dụng,... từng giai đoạn
- 2) Xác định các tình huống rủi ro và trình bày kế hoạch quản lý rủi ro cho từng trường hợp.
 - Trình bày phương án triển khai cụ thể và thiết thực để ứng phó với các tình huống phát sinh sự cố trong công việc như lỗi sau khi mở hệ thống.
- 3) Trình bày phương án quản lý sự cố để đối phó và giải quyết khi phát sinh sự cố
- 4) Trình bày phương án quản lý cấu hình cho các thay đổi trong thời gian thực hiện dự án

- 5) Trình bày phương án quản lý các thay đổi cho các bên liên quan và người dùng
- 6) Trình bày các nội dung yêu cầu và phương án quản lý phạm vi công việc
- 7) Trình bày phương án quản lý kết quả đầu ra của dự án
- 8) Trình bày phương án quản lý thành quả
- 9) Trình bày phương án đảm bảo chất lượng
 - a) Trình bày phương án quản lý chất lượng, chiến lược thực hiện và phương án quản lý để đáp ứng mục tiêu chất lượng
 - b) Trình bày ví dụ cụ thể về việc đạt được chứng nhận của công ty nếu công ty sở hữu chứng nhận bảo đảm chất lượng

l. Phương án bảo trì

- 1) Yêu cầu phải phân chia và mô tả cụ thể đầy đủ phương án hỗ trợ bảo trì cho phần mềm đang đề xuất theo từng lĩnh vực
 - a) Phương án vận hành tổ chức hỗ trợ bảo trì
 - b) Thời gian bảo trì miễn phí/mất phí
 - c) Chi phí và điều kiện bảo trì
- 2) Trình bày rõ ràng về việc công ty có thể chịu trách nhiệm và cung cấp dịch vụ bảo trì tương tự trong vòng 5 năm (bao gồm thời gian bảo trì miễn phí) sau khi hoàn tất xây dựng (kiểm tra) kể cả khi công ty hợp tác bị phá sản,... hay không
- 3) Trình bày phương án ứng phó sự cố khác nhau có thể phát sinh trong giai đoạn vận hành hệ thống
 - Quy trình xử lý, tổ chức hỗ trợ,...
 - Các hình thức sự cố và cách giải quyết
 - Quy trình xử lý sự cố và tổ chức hỗ trợ

m. Phương án đào tạo và chuyển giao công nghệ

- 1) Trình bày kế hoạch đào tạo như đối tượng, nội dung, lịch trình đào tạo
- 2) Trình bày phương án chuyển giao công nghệ cần thiết để bảo trì trong và sau khi xây dựng hệ thống
- 3) Trình bày phương án về tổ chức vận hành sau khi xây dựng
- 4) Trình bày phương án tiếp quản tổ chức điều hành và nhân lực

n. Khác

- Trình bày các nội dung khác mà công ty thấy cần thiết

4. Cấu trúc đề án

a. Nội dung đề án

I . Mục lục

II . Thông tin chung về công ty

1. Thông tin chung
2. Tổ chức và nhân sự
3. Nội dung hoạt động chính
4. Thành tích dự án chính
5. Điểm nổi bật của công ty

III. Khái quát đề án

1. Mục đích và bối cảnh đề án
2. Phạm vi đề án
3. Phương hướng thực hiện và nội dung chính
4. Bảng khái niệm hệ thống
5. Đặc điểm và ưu điểm của thiết kế
6. Kế hoạch lịch trình thực hiện dự án

IV. Hạng mục kỹ thuật

1. Cấu trúc hệ thống
 - a. Kiến trúc ứng dụng
2. Phương án phát triển phần mềm
 - a. Nghiệp vụ phát triển
 - b. Phương án xây dựng từng nghiệp vụ/tính năng
 - c. Phương án truy cập và quản lý hệ thống
 - d. Phương án giao diện
 - e. Đề xuất các yếu tố khác biệt khác
3. Phương án kiểm thử
 - a. Phương án kiểm thử tính năng và vận hành
 - b. Phương án thực hiện kiểm thử tối ưu của công ty
 - c. Phương án kế hoạch khẩn cấp

V. Hạng mục quản lý dự án

1. Phương án quản lý dự án
2. Kế hoạch quản lý khác
3. Tổ chức thực hiện và phân chia công việc
4. Phương án quản lý nhân lực

VI. Hạng mục hỗ trợ

1. Phương án đào tạo và bảo trì
2. Phương án đối phó sự cố

VII. Khác

1. Nội dung đề án và hỗ trợ bổ sung

b. Hạng mục lưu ý khi xây dựng đề án

- 1) Tuân thủ và soạn thảo đề án theo hướng dẫn chi tiết và mục lục như trên
- 2) Viết đề án trên giấy A4
 - In 2 mặt đen trắng (bao gồm tài liệu cho buổi trình bày)
- 3) Bản đề án có thể được viết theo chiều dọc/ngang của giấy A4
- 4) Đánh số trang ở giữa, phía dưới từng trang để dễ dàng tham chiếu

c. Hạng mục lưu ý khi tóm tắt đề án

- 1) Viết bản tóm tắt (nội dung trình bày) dựa theo đề mục của đề án đã nộp
- 2) Viết tóm tắt để tối ưu hóa nội dung trình bày (mẫu tự do)

d. Cách thức nộp báo giá

- 1) Vòng 1: Nộp trước bảng báo giá nhưng không hiển thị giá chi tiết.
 - Trước hạn nộp đề án, công ty nộp bảng báo giá nhưng không hiển thị giá chi tiết, bao gồm tỉ lệ bảo trì mất phí, thời gian bảo hành miễn phí, cấp kỹ thuật viên, M/M nhân lực, số lượng, nội dung chi tiết, tên sản phẩm. Sau đó nộp cho người phụ trách.
- 2) Nộp bảng báo giá hoàn chỉnh
 - Trước ngày ngày trình bày đề án, công ty bổ sung thêm đơn giá, số tiền vào bảng báo giá mà chưa được hiển thị ở điều 1) bên trên, đóng dấu, cho vào phong bì riêng và nộp tiếp cho người phụ trách đấu thầu của Ngân hàng Woori Việt Nam.

Hết

Đính kèm

1. Đơn đề xuất giá.
2. Bản cam kết tham gia đề xuất.

[Đính kèm 2]

BẢN CAM KẾT THAM GIA ĐỀ ÁN

■ Tên dự án: Dự án Tái cấu trúc Hệ thống tích hợp kênh Ngân hàng Woori Việt Nam

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn vì cơ hội tham gia đề xuất cho dự án tái cấu trúc hệ thống tích hợp kênh Ngân hàng Woori Việt Nam. Chúng tôi xác nhận và cam kết thực hiện những nội dung cơ bản cần được tuân thủ giữa Ngân hàng Woori Việt Nam và công ty chúng tôi như dưới đây:

- Nội dung -

1. Chúng tôi cam kết đưa ra giải pháp và dịch vụ phù hợp nhất với chi phí thấp nhất để thực hiện thành công dự án triển khai tái cấu trúc hệ thống tích hợp kênh tại Ngân hàng Woori Việt Nam.
2. Chúng tôi tin rằng hội đồng đánh giá dự án tái cấu trúc hệ thống tích hợp kênh tại Ngân hàng Woori Việt Nam sẽ thực hiện đánh giá một cách công bằng, minh bạch và không sử dụng nội dung đề án của chúng tôi cho mục đích, công việc khác.
3. Chúng tôi tin tưởng Ngân hàng Woori Việt Nam sẽ nhanh chóng thông báo kết quả sau buổi trình bày đề án và cam kết sẽ không thắc mắc về đánh giá của Ngân hàng Woori Việt Nam cho đến khi nhận được thông báo kết quả.
4. Chúng tôi cam kết đã hiểu rõ và soạn thảo đề án theo các yêu cầu của Ngân hàng Woori Việt Nam.
5. Chúng tôi chấp nhận và không có ý kiến nào khác khi bị tước quyền tham gia đề xuất, bị công khai thông báo nội bộ và bên ngoài nếu chúng tôi tạo áp lực bằng phương thức nào đó gây trở ngại đến quá trình đánh giá công bằng, hợp lý của Ngân hàng Woori Việt Nam, hoặc làm chậm tiến độ đến các công việc đánh giá khác.
6. Chúng tôi xác nhận và khẳng định Ngân hàng Woori Việt Nam không thiên vị công ty nào trong việc đánh giá, yêu cầu đề án.
7. Chúng tôi đồng ý và không phản đối quyết định hủy bỏ/tạm hoãn/tạm dừng do thay đổi môi trường kinh doanh của Ngân hàng Woori Việt Nam.
8. Chúng tôi cam kết rằng tất cả các hạng mục đã nộp cho dự án là minh bạch.

Chúng tôi đã hiểu rõ các nội dung trên, đồng ý tuân thủ và không có bất kỳ ý kiến phản đối nào về những nội dung đã được quyết định trong bản cam kết này.

Ngày tháng năm 2025

Công ty đề xuất:

Địa chỉ:

Người đại diện:

(Ký tên)